TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ TỈNH HÀ TĨNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 16/ HSST *Ngày 31/ 10/ 2017*	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Khắc Diện.

- Ông Phan Tùng Long.

Thư ký phiên toà: - Bà Lê Thị Thủy. Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà tham gia phiên toà:

Ông Lê Trọng Hùng. Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2017/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1. VÕ VĂN T; Sinh ngày: 10/4/1962 tại xã M, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn Đ, xã M, huyện L, tỉnh H; Trình độ văn hoá: 4/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Võ Xuân B (đã chết) và bà: Lê Thị M (đã chết); Vợ: Phạm Thị B, sinh năm 1964, nghề nghiệp: nội trợ; Con: 05 đứa, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa

- Người bào chữa cho bị cáo:

+ Ông Võ Quốc H, sinh năm 1985. Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh bào chữa cho bị cáo. *Vắng mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12 năm 2016, có một người đàn ông mà Võ Văn T không rõ tên tuổi đến nhà T giới thiệu là người ở thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, đồng thời nói là có thuốc phiện bán, nếu T có nhu cầu mua thì người đó sẽ bán cho. Võ Văn T đồng ý và đi theo người đàn ông đó đến thị trấn Nghèn để mua thuốc phiện, khi đến nơi T đứng chờ ở cầu Nghèn, còn người đàn ông đó đi lấy thuốc phiện.

Khoảng một lúc sau người đó quay lại đưa cho T 01 gói thuốc phiện bọc trong túi nilon, T đồng ý mua số thuốc phiện đó với giá 3.000.000 (ba triệu đồng) và lấy tiền đưa cho người đàn ông đó rồi cầm gói thuốc phiện đưa về nhà. T chia số thuốc phiện đó thành nhiều gói nhỏ rồi cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau trong nhà mình để sử dụng dần.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, Võ Văn T đang ở nhà mình thì có Lê Xuân Hùng, sinh năm 1973, trú tại xã Mai Phụ, huyện Lộc Hà và Lê Tiến Bình, sinh năm 1975, trú tại xã Thạch Mỹ, huyện Lộc Hà đến xin sử dụng thuốc phiện. Do là chỗ quen biết nên T đồng ý lấy thuốc phiện cho Hùng và Bình sử dụng mà không lấy tiền của những người này. Khi các đối tượng đang sử dụng thuốc phiện thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Hà bắt quả tang. Quá trình khám xét tại nhà Võ Văn T, Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ nhiều gói chất dẻo màu đen mà T cất giấu trong nhà mình, Võ Văn T khai đó là thuốc phiện và xái thuốc phiện, đồng thời thu giữ một số dụng cụ để sử dụng thuốc phiện

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Người làm chứng là bà Phạm Thị B có lời khai tại phiên tòa, anh Lê Tiến B, anh Lê Xuân H có lời khai tại hồ sơ đều thừa nhận lời khai của bị cáo là đúng sự thật.

Tại bản Cáo trạng số 14/CTr-KSĐT ngày 20 tháng 9 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép ma túy" theo khoản 1 Điều 194-BLHS năm 1999; điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Lộc Hà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt Võ Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa gửi bản bào chữa tại phiên tòa cho rằng:

+ Việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là do kiến thức về chất ma túy hạn chế và sử dụng nhằm làm giảm cơn đau do ung thư dạ dày. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích trục lợi. Vì vậy bị cáo cần được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 46-BLHS năm 1999.

+ Bị cáo thuộc diện người khuyết tật nặng có cơ quan thẩm quyền xác nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 51-BLHS năm 2015.

+ Bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46-BLHS năm 1999.

+ Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là lần đầu phạm tội nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 46-BLHS năm 1999.

Bên cạnh đó, hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo bị bệnh tật hiểm nghèo; thuộc diện người khuyết tật nặng; Bị cáo có 05 người con, đứa nhỏ đang đi học, bị cáo là lao động chính, chỗ dựa tinh thần cho vợ con nên việc tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo chỉ để nhằm giảm cơn đau của bệnh tật để giúp vợ con nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và áp dụng điều 60-BLHS; Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Tại phiên toà hôm nay, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án cho thấy: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/6/2017, Võ Văn T, Lê Xuân H, Lê Tiến B đang sử dụng thuốc phiện thì bị Công an huyện Lộc Hà bắt quả tang và khám xét tại nhà Võ Văn T phát hiện và thu giữ nhiều gói chất dẻo màu đen.

Theo kết luận giám định số 77/KLGĐ- PC54 ngày 17/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất nhựa dẻo màu đen chứa trong 04 túi nilon (ký hiệu M1) có khối lượng 27,9106 gam là thuốc phiện và theo kết luận giám định số 3182/C54(TT2) ngày 20/7/2017 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định có trọng lượng 96,5092gam có 0,1% hàm lượng Morphine = 0,0965gam Morphine; Mẫu ký hiệu M3 gửi giám định có trọng lượng 74,0460gam có 0,5% hàm lượng Morphine = 0,3702gam Morphine; Mẫu ký hiệu M4 gửi giám định có trọng lượng 14,2305gam có 0,3% hàm lượng Morphine = 0,0426gam Morphine; Mẫu ký hiệu M5 gửi giám định có trọng lượng 11,8113gam có 0,3% hàm lượng Morphine = 0,0354gam Morphine; Mẫu ký hiệu M6 gửi giám định có trọng lượng 93,9299gam có 0,7% hàm lượng Morphine = 0,6575gam Morphine.

Vì vậy Tòa xét thấy có đầy đủ các căn cứ để xét xử bị cáo Võ Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 điều 194-BLHS năm 1999. Tuy nhiên căn cứ khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 về áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật hình sự năm 2015, Tòa cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để xét xử bị cáo Võ Văn T như Cáo trạng của VKS đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Võ Văn T đã bị ung thư dạ dày từ năm 2010 đến nay, trong quá trình điều trị bệnh bị cáo đã sử dụng ma túy để làm cắt giảm cơn đau nên bị cáo đã tàng trữ trái phép ma túy với số lượng là 27,9106 gam thuốc phiện và 299,2407 gam xái thuốc phiện có hàm lượng Morphine là 1,2022g. Mặc dù mục đích của việc tàng trữ của bị cáo là nhằm điều trị bệnh ung thư nhưng Tòa xét thấy việc tàng trữ của bị cáo không được cơ quan có thẩm quyền cho phép nên thể hiện bị cáo coi thường pháp luật và Tòa cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục bị cáo thành người có ích.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bị cáo Võ Văn T được Ủy ban nhân dân xã M, huyện L xác nhận là người khuyết tật nặng, bị cáo hiện đang được hưởng chế độ trợ cấp hàng tháng đối với người khuyết tật nặng. Do đó, Tòa cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46-BLHS năm 1999 và khoản 3 Điều 7; điểm p, khoản 1 Điều 51-BLHS năm 2015 và điểm b khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2-Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Tuy xem xét chiếu cố cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật nhưng Tòa xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

3. Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 điếu nứa màu vàng-đen hình trụ tròn; 01 bật lửa ga màu xanh-đen đã qua sử dụng; 01 đèn cầy màu hồng-đen hình trụ tròn, trên đèn cầy có chữ Dragon đã qua sử dụng; 02 thanh kim loại màu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹt, đã qua sử dụng; 01 thanh gắp (nhíp) kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 hộp hình trụ tròn không có nắp, màu vàng thân hộp có chữ COSY đã qua sử dụng; 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng-vàng có ghi chữ "AMO dinh dưỡng"; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng-hồng có ghi chữ nước ngoài; 01 lọ thủy tinh tối màu, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có ghi chữ Veta; 01 hộp kim loại hình trụ tròn, thân hộp có chữ HANIE KID, nắp hộp bằng nhựa màu trắng; 02 vỉ thuốc có chứa 13 viên thuốc nhãn hiệu Fahado chưa qua sử dụng; 01 chiếc cân tiểu ly tự chế, cán cân bằng gỗ, một đầu gắn đĩa cân bằng kim loại màu trắng, một đầu gắn quả cân bằng kim loại cũ đã qua sử dụng; 01 chén sứ màu trắng gắn thanh kim loại màu đen; 01 chén sứ màu đen

gắn thanh kim loại màu đen. Tòa xét thấy các vật chứng này không còn giái trị sử dụng nên áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 76-BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

- 06 gói nhỏ được niêm phong và ký hiệu từ M1 đến M6. Quá trình giám định phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, Viện khoa học hình sự-Bộ Công an đã lấy mẫu vật để tiến hành giám định (không hoàn trả), mẫu vật còn lại có M1 có trọng lượng là 25,2600gam thuốc phiện và M2 đến M6 có trọng lượng là 268,6382 gam là xái thuốc phiện được giao lại cho CQĐT Công an huyện Lộc Hà bảo quản. Tòa xét thấy đây là vật cấm lưu hành do đó Tòa cần áp dụng điểm a khoản 2 điều 76-BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Võ Văn T phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194-BLHS năm 1999; điểm c khoản 1 Điều 249-BLHS năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46-BLHS 1999; khoản 3, điều 7; điểm p khoản 1 Điều 51-BLHS năm 2015; điểm b, khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt Võ Văn T 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76-BLTTHS tuyên tịch thu 25,2600 gam thuốc phiện và 268,6382 gam xái thuốc phiện để tiêu hủy.

Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 76-BLTTHS tịch thu 01 điếu nứa màu vàng-đen hình trụ tròn; 01 bật lửa ga màu xanh-đen đã qua sử dụng; 01 đèn cầy màu hồng-đen hình trụ tròn, trên đèn cầy có chữ Dragon đã qua sử dụng; 02 thanh kim loại màu đen, một đầu nhọn, một đầu dẹt, đã qua sử dụng; 01 thanh gắp (nhíp) kim loại màu bạc đã qua sử dụng; 01 hộp hình trụ tròn không có nắp, màu vàng thân hộp có chữ COSY đã qua sử dụng; 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng-vàng có ghi chữ "AMO dinh dưỡng"; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng-hồng có ghi chữ nước ngoài; 01 lọ thủy tinh tối màu, có nắp nhựa màu xanh, trên nắp có ghi chữ Veta; 01 hộp kim loại hình trụ tròn, thân hộp có chữ HANIE KID, nắp hộp bằng nhựa màu trắng; 02 vỉ thuốc có chứa 13 viên thuốc nhãn hiệu Fahado chưa qua sử dụng; 01 chiếc cân tiểu ly tự chế, cán cân bằng gỗ, một đầu gắn đĩa cân bằng kim loại màu trắng, một đầu gắn quả cân bằng kim loại cũ đã qua sử dụng; 01 chén sứ màu trắng gắn thanh kim loại màu đen; 01 chén sứ màu đen gắn thanh kim loại màu đen để tiêu hủy.

- **Về án phí**: Áp dụng Điều 98; khoản 1, khoản 2 Điều 99-BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo Võ Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Quang

Nơi nhận
- TAND cấp cao;
- Phòng GĐKT-TAND tỉnh;
- Công an Lộc Hà;
- VKSND Lộc Hà;
- UBND xã M;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- THA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP;
- Lưu HS;